**MA TRẬN** **– ĐẶC TẢ - ĐÁP ÁN**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I (2023– 2024)**

**MÔN: SINH 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Chương** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Tổng** | |
| **Vận dụng thấp** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | TN | TL |
| **I. Thí nghiệm của Menđen** | -Nêu được đối tượng và kết quả thí nghiệm trong các phép lai của Menden  -Nêu được các khái niệm: thể đồng hợp, cặp tính trạng tương phản |  | - Xác định được kết quả của phép lai 1 tính, 2 tính trạng đơn giản |  |  | - Biện luận và viết được sơ đồ lai của phép lai 1 cặp tính trạng |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:* | *4*  1,33 |  | 2  0,67 |  |  | 1  2 |  |  | 6  2 | 1  2 |
| **II. Nhiễm sắc thể** | - Nắm được tính đặc trưng của Nhiễm sắc thể  -Nắm được diễn biến các kì của Nguyên phân  -Nắm được kết quả quá trình phát sinh giao tử  - Đặc điểm Nhiễm sắc thể giới tính | - Nêu khái niệm và ý nghĩa của Di truyền liên kết | - Nắm được số lượng Nhiễm sắc thể trong một số loại tế bào  - Xác định được bộ Nhiễm sắc thể ở các kì của Nguyên phân và Giảm phân  - Giải thích được vì sao tỉ lệ trai:gái xấp xỉ 1:1 |  |  | |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:* | 4  1,33 | 1  1 | 4  1,33 |  |  |  |  |  | *8*  *2,67* | *1*  *1* |
| **III. ADN và Gen** | -Nắm được thành phần hóa học của ADN | | - Giải thích được vì sao ADN có tính đa dạng và đặc thù  - Viết được trình tự mạch đơn còn lại của ADN | |  | |  | Tính được số Nu mỗi loại của ADN |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:* | *1*  *0,33* |  |  | *1*  *1* |  |  |  | *1*  *1* | *1*  *0,33* | *2*  *2* |
| *Tổng:*  *Số câu:*  *Số điểm:* | *9*  *3* | *1*  *1* | *6*  *2* | *1*  *1* |  | *1*  *2* |  | *1*  *1* | ***15***  ***5*** | ***4***  ***5*** |

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ A**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Trắc nghiệm: *(5,0 điểm )*** Mỗi câu đúng 0,33 điểm   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **01** | **02** | **03** | **04** | **05** | **06** | **07** | **08** | **09** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | | **Đáp án** | **C** | **D** | **B** | **D** | **C** | **B** | **B** | **D** | **D** | **A** | **C** | **A** | **C** | **D** | **B** | |
| **II. TỰ LUẬN**  **Câu 1:**  **-** HS biện luận xác định được kiểu gen của bố, mẹ: Aa×Aa: 1 điểm  - Viết được sơ đồ lai : 1 điểm |
|  |

**Câu 2: a. Giải thích ADN có tính đa dạng và đặc thù: (Mỗi ý 0,25 điểm)**

- ADN có cấu tạo theo nguyên tắc đa phân mà đơn phân là các Nucleotit thuộc 4 loại: A,T,G,X

- 4 loại Nu này sắp xếp theo nhiều cách khác nhau tạo ra vô số phân tử ADN khác nhau về số lượng, thành phần và trình tự sắp xếp các Nucleotit.

**b. Mạch 2 của ADN:** -X-G-G-A-T-T-X-A-X-T

**Câu 3**:

Ta có L=1700Å => N=L×2÷3,4=1700×2÷3,4= 1000 Nu *(0,25 điểm)*

Ta có: A=T mà A=300Nu => T=300Nu *(0,25 điểm)*

Lại có A+G=N÷2 => G=N÷2-A=500-300=200Nu *(0,25 điểm)*

G=X=200Nu *(0,25 điểm)*

Vậy số Nu loại A=T=300Nu

Số Nu loại G=X=200Nu

**Câu 4:** HS nêu đúng Khái niệm và ý nghĩa Di truyền liên kết (mỗi ý 0,5 điểm)

**ĐỀ B**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Trắc nghiệm: *(5,0 điểm )*** Mỗi câu đúng 0,33 điểm   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **01** | **02** | **03** | **04** | **05** | **06** | **07** | **08** | **09** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | | **Đáp án** | **D** | **B** | **C** | **D** | **C** | **B** | **B** | **A** | **D** | **B** | **A** | **D** | **D** | **C** | **C** | |
| **II. TỰ LUẬN**  **Câu 1:**  **-** HS biện luận xác định được kiểu gen của bố, mẹ: Aa×Aa: 1 điểm  - Viết được sơ đồ lai : 1 điểm |
|  |

**Câu 2: a. Giải thích ADN có tính đa dạng và đặc thù: (Mỗi ý 0,25 điểm)**

- ADN có cấu tạo theo nguyên tắc đa phân mà đơn phân là các Nucleotit thuộc 4 loại: A,T,G,X

- 4 loại Nu này sắp xếp theo nhiều cách khác nhau tạo ra vô số phân tử ADN khác nhau về số lượng, thành phần và trình tự sắp xếp các Nucleotit.

**b. Mạch 2 của ADN:** -T-G-A-A-X-G-T-A-T-G-

**Câu 3**:

Ta có L=1700Å => N=L×2÷3,4=1700×2÷3,4= 1000 Nu *(0,25 điểm)*

Ta có: G=X mà G=300Nu => X=300Nu *(0,25 điểm)*

Lại có A+G=N÷2 => A=N÷2-G=500-300=200Nu *(0,25 điểm)*

A=T=200Nu *(0,25 điểm)*

Vậy số Nu loại A=T=200Nu

Số Nu loại G=X=300Nu

**Câu 4:** HS nêu đúng Khái niệm và ý nghĩa Di truyền liên kết (mỗi ý 0,5 điểm)